

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính
lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
tỉnh An Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 2 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 316/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh An Giang.

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 102/TTr-SCT ngày 20 tháng 3 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Thay thế Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực điện lực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh An Giang.

- Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan trên cơ sở quy trình được ban hành kèm theo Quyết định này cập nhật quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính vào Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương tỉnh An Giang; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các Sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục kiểm soát TTHC - VPCP;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;;
- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP. UBND tỉnh: LĐVP, TH;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Website tỉnh;
- Viễn thông An Giang (VNPT);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Hồ Văn Mừng

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
LĨNH VỰC ĐIỆN LỰC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH AN GIANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 395 /QĐ-UBND ngày 26/3/2025 của
 Chủ tịch UBND tỉnh An Giang)

**1. Cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái
 nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia**

SỞ CÔNG THƯƠNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QTNB-DL01
	Cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	Ngày BH	/...../20..

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Giám đốc

1. MỤC ĐÍCH

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với tổ chức, cá nhân phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia, gồm:

+ Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt từ 1.000 kW trở lên;

+ Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt nhỏ hơn 1.000 kW không bán sản lượng điện dư nhưng có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển;

+ Tổ chức, cá nhân phát triển nguồn điện có công suất lắp đặt nhỏ hơn 1.000 kW đăng ký bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua điện dư, trừ hộ gia đình phát triển nguồn điện có công suất nhỏ hơn 100 kW trên mái công trình nhà ở riêng lẻ và đối tượng quy định tại khoản 6 Điều 14 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

- Quyết định số 609/QĐ-BCT ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- CB: Cán bộ

- QTNB: Quy trình nội bộ

- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý: Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.
5.2	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính: - Có đủ hồ sơ đăng ký phát triển theo quy định tại Điều 17 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP; - Có văn bản của đơn vị điện lực cấp tỉnh xác định nguồn điện dự kiến lắp đặt không gây quá tải đối với trạm biến áp, lưới điện hạ áp, lưới điện phân phối tại khu vực đăng ký phát triển.
5.3	Thành phần hồ sơ Bản chính Bản sao

5.3.1	Giấy đăng ký theo Mẫu số 03		X	
	Hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ	Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện	X	
		Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy;		X
5.3.2	Giấy đăng ký theo Mẫu số 03		X	
	Tổ chức, cá nhân (trừ mục 5.3.1)	Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện	X	
		Quyết định chủ trương đầu tư dự án		X
		Giấy phép xây dựng		X
		Văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy		X
		Kết quả nghiệm thu công trình xây dựng		X
		Giấy phép hoặc đăng ký môi trường.		X
5.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
5.5	Thời gian xử lý: 10 ngày (80 giờ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.			
5.6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang. - Qua dịch vụ bưu chính. - Nộp trực tuyến qua địa chỉ http://dichvucong.angiang.gov.vn (nếu đủ điều kiện áp dụng).			
5.7	Phí, Lệ phí: Không quy định			
5.8	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả

Bước 1	Nơi nộp hồ sơ	Tổ chức/ cá nhân	Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.
Bước 2	Trung tâm Phục vụ HCC	CB Tiếp nhận	04 giờ (0,5 ngày)	- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ: - Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy). - In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn tra kết quả. - Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).
Bước 3	Phòng Quản lý Năng lượng	Lãnh đạo Phòng	04 giờ (0,5 ngày)	- Duyệt hồ sơ. - Chuyển Chuyên viên xử lý.
		Chuyên viên	16 giờ (02 ngày)	- Chuyên viên được phân công kiểm tra hồ sơ (01 ngày): + Trường hợp thành phần hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 58/2025/NĐ- CP; dự thảo văn bản thông báo tra toàn bộ hồ sơ để tổ chức, cá nhân bổ sung và nộp lại hồ sơ theo quy định trình Lãnh đạo (trong thời hạn 01 ngày); + Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ; dự thảo văn bản (kèm theo hồ sơ) gửi Công ty Điện lực An Giang hoặc Công ty Cổ phần Điện nước An Giang
Bước 4	Công ty Điện lực An Giang; Công ty Cổ phần Điện nước An Giang	Ban Giám đốc, Lãnh đạo Phòng, chuyên viên Công ty Điện lực An Giang; Công ty Cổ phần Điện	24 giờ (03 ngày)	Kể từ khi nhận được văn bản lấy ý kiến, Công ty Điện lực An Giang; Công ty Cổ phần Điện nước An Giang phải xem xét, giải quyết và gửi ý kiến cho Sở Công Thương trong thời hạn tối đa 03 ngày

		nước An Giang		
Bước 5	Phòng Quản lý Năng lượng	Chuyên viên	08 giờ (01 ngày)	Sau khi tiếp nhận ý kiến của Công ty Điện lực An Giang hoặc Công ty Cổ phần Điện nước An Giang, xem xét, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký phát triển hoặc văn bản thông báo không cấp Giấy chứng nhận và nêu rõ lý do (0,5 ngày)
		Lãnh đạo Phòng	08 giờ (01 ngày)	- Ký duyệt hồ sơ. - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.
Bước 6	Lãnh đạo Sở Công Thương	Ban Giám đốc Sở	08 giờ (01 ngày)	- Phê duyệt Giấy chứng nhận đăng ký phát triển hoặc văn bản thông báo không cấp Giấy chứng nhận
Bước 7	Văn phòng Sở Công Thương	CB Văn thư	08 giờ (01 ngày)	- Đóng dấu văn bản - Gửi kết quả TTPVHCC.
Bước 8	Trung tâm Phục vụ HCC	CB Tiếp nhận	Không quy định	- Trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 03	Giấy đăng ký lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia theo Mẫu số 03 tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP
2	Mẫu số 04	Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo Mẫu số 04 quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Các hồ sơ như mục 5.3
2	Giấy chứng nhận đăng ký phát triển.

3	Sổ theo dõi.
Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành.	

Mẫu đơn/tờ khai đính kèm:

**TÊN TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN/HỘ GIA ĐÌNH**

Mẫu số 03
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY ĐĂNG KÝ

**Phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ
có đấu nối với hệ thống điện quốc gia**

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới;

Căn cứ Quy hoạch phát triển điện lực và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực

Căn cứ Quy hoạch tỉnh

Tổ chức/cá nhân/hộ gia đình đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia gồm các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin tổ chức/cá nhân/hộ gia đình đăng ký:

a) Tên:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:

d) Email:

đ) Mã số khách hàng sử dụng điện:

2. Vị trí lắp đặt:

3. Thông tin mô tả sơ bộ về công trình xây dựng:

a) Cấp công trình:

b) Kết cấu: Bê tông cốt thép/Khung thép/...; mái bê tông/mái tôn/.....

c) Chiều cao công trình:

d) Diện tích mái:

đ) Các hoạt động sản xuất, kinh doanh đang thực hiện:

4. Công suất lắp đặt:

- Tổng công suất tấm quang điện (kWp):

- Tổng sản lượng điện lưu trữ tại hệ thống lưu trữ điện (nếu có, kWh):

- Tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter (kW):

.....
5. Công suất sử dụng lớn nhất (kW) và công suất sử dụng trung bình (kW) của phụ tải tại thời điểm đăng ký.

6. Vị trí, điểm dự kiến đấu nối: (trước hay sau công tơ đo đếm điện hiện hữu)

7. Cấp điện áp đấu nối:

8. Phương án bảo đảm an toàn hệ thống điện:

9. Phương án xử lý sản lượng điện dư (*đánh dấu x vào phương án chọn*):

9.1.	Đồng ý bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đầu tư, lắp đặt công tơ điện có đo xa và kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của đơn vị điện lực, bảo đảm thiết bị phù hợp với quy định của pháp luật.	
9.2.	Không bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đối với việc kiểm định về an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.	

10. Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành:

II. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Đối với hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ:

a) Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

b) Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy.

2. Đối với tổ chức, cá nhân khác:

a) Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

b) Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định như quyết định chủ trương đầu tư dự án, giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, giấy phép hoặc đăng ký môi trường.

III. CAM KẾT

Nếu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển, [*Tên tổ chức/cá nhân*] cam kết thực hiện xây dựng, lắp đặt, vận hành nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ như sau:

- Bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường trước và trong quá trình lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;

- Mua sắm, xây dựng, lắp đặt các thiết bị phục vụ phát điện bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định pháp luật. Không nhập khẩu các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều đã qua sử dụng;
- Thực hiện đúng tiến độ đã đăng ký phát triển tại điểm 10 Mục I nêu trên;
- Bảo đảm an toàn xây dựng, an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy trong quá trình vận hành;
- Không vi phạm các quy định trong quá trình phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

IV. THÔNG TIN TRẢ KẾT QUẢ HỒ SƠ

1. Tên cơ quan, tổ chức/hộ gia đình đăng ký:
2. Địa chỉ:
3. Đề nghị trả kết quả qua email:

Để có cơ sở triển khai thực hiện lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, *[Tên tổ chức/cá nhân]* đề nghị Sở Công Thương tỉnh/thành phố... tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký phát triển theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

2. Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

SỞ CÔNG THƯƠNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QTNB-DL02
	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	Ngày BH	/...../20..

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Giám đốc

1. MỤC ĐÍCH

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân có nhu cầu giải quyết các thủ tục liên quan tới Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

- Quyết định số 609/QĐ-BCT ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- CB: Cán bộ
- QTNB: Quy trình nội bộ
- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý: Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.		
5.2	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính: - Giấy chứng nhận đăng ký phát triển được điều chỉnh, bổ sung khi có thay đổi thông tin về chủ sở hữu công trình, quy mô công suất, thời gian hoàn thành lắp đặt, hình thức lựa chọn phát, bán sản lượng điện dư của nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ được ghi trong Giấy chứng nhận.		
5.3	Thành phần hồ sơ		Bản chính Bản sao
5.3.1	Giấy đăng ký theo Mẫu số 03		X
	Hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ	Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện	X
		Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy	X
5.3.2	Giấy đăng ký theo Mẫu số 03		X
	Tổ chức, cá nhân (trừ mục 5.3.1)	Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện	X

		Quyết định chủ trương đầu tư dự án		X
		Giấy phép xây dựng		X
		Văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy		X
		Kết quả nghiệm thu công trình xây dựng		X
		Giấy phép hoặc đăng ký môi trường		X
5.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
5.5	Thời gian xử lý: 10 ngày (80 giờ) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.			
5.6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang. - Qua dịch vụ bưu chính. - Nộp trực tuyến qua địa chỉ http://dichvucong.angiang.gov.vn (nếu đủ điều kiện áp dụng).			
5.7	Phí, Lệ phí: Không quy định			
5.8	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
Bước 1	Nơi nộp hồ sơ	Tổ chức/ cá nhân	Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.
Bước 2	Trung tâm Phục vụ HCC	CB Tiếp nhận	04 giờ (0,5 ngày)	- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ: - Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy). - In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).

Bước 3	Phòng Quản lý Năng lượng	Lãnh đạo Phòng	04 giờ (0,5 ngày)	- Duyệt hồ sơ. - Chuyển Chuyên viên xử lý.
		Chuyên viên	16 giờ (02 ngày)	- Chuyên viên được phân công kiểm tra hồ sơ (01 ngày): + Trường hợp thành phần hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 17 Nghị định số 58/2025/NĐ-CP; dự thảo văn bản thông báo trả toàn bộ hồ sơ để tổ chức, cá nhân bổ sung và nộp lại hồ sơ theo quy định trình Lãnh đạo (trong thời hạn 01 ngày); + Trường hợp hồ sơ đầy đủ và hợp lệ; dự thảo văn bản (kèm theo hồ sơ) gửi Công ty Điện lực An Giang hoặc Công ty Cổ phần Điện nước An Giang
Bước 4	Công ty Điện lực An Giang hoặc Công ty Cổ phần Điện nước An Giang	Ban Giám đốc, Lãnh đạo Phòng, chuyên viên Công ty Điện lực An Giang hoặc Công ty Cổ phần Điện nước An Giang	24 giờ (03 ngày)	Kể từ khi nhận được văn bản lấy ý kiến, Công ty Điện lực An Giang hoặc Công ty Cổ phần Điện nước An Giang phải xem xét, giải quyết và gửi ý kiến cho Sở Công Thương trong thời hạn tối đa 03 ngày
Bước 5	Phòng Quản lý Năng lượng	Chuyên viên	08 giờ (01 ngày)	Sau khi tiếp nhận ý kiến của Công ty Điện lực An Giang hoặc Công ty Cổ phần Điện nước An Giang, xem xét, dự thảo Giấy chứng nhận đăng ký phát triển hoặc văn bản thông báo không cấp Giấy chứng nhận và nêu rõ lý do (01 ngày)
		Lãnh đạo Phòng	08 giờ (01 ngày)	- Ký duyệt hồ sơ. - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.

Bước 6	Lãnh đạo Sở Công Thương	Ban Giám đốc Sở	08 giờ (01 ngày)	- Phê duyệt Giấy chứng nhận đăng ký phát triển hoặc văn bản thông báo không cấp Giấy chứng nhận
Bước 7	Văn phòng Sở Công Thương	CB Văn thư	08 giờ (01 ngày)	- Đóng dấu văn bản - Gửi kết quả TTPVHCC.
Bước 8	Trung tâm Phục vụ HCC	CB Tiếp nhận	Không quy định	- Trả kết quả cho tổ chức/ cá nhân.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 03	Giấy đăng ký lắp đặt điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đầu nối với hệ thống điện quốc gia theo Mẫu số 03 tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP
2	Mẫu số 04	Giấy chứng nhận đăng ký phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ theo Mẫu số 04 tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Các hồ sơ như mục 5.3
2	Giấy chứng nhận đăng ký phát triển.
3	Sổ theo dõi.
Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành.	

Mẫu đơn/tờ khai đính kèm:

**TÊN TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN/HỘ GIA ĐÌNH**

Mẫu số 03
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm

GIẤY ĐĂNG KÝ

**Phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ
có đấu nối với hệ thống điện quốc gia**

Kính gửi: Sở Công Thương...

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới;

Căn cứ Quy hoạch phát triển điện lực và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực

Căn cứ Quy hoạch tỉnh

Tổ chức/cá nhân/hộ gia đình đăng ký phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia gồm các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin tổ chức/cá nhân/hộ gia đình đăng ký:

a) Tên:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:

d) Email:

đ) Mã số khách hàng sử dụng điện:

2. Vị trí lắp đặt:

3. Thông tin mô tả sơ bộ về công trình xây dựng:

a) Cấp công trình:

b) Kết cấu: Bê tông cốt thép/Khung thép/...; mái bê tông/mái tôn/.....

c) Chiều cao công trình:

d) Diện tích mái:

đ) Các hoạt động sản xuất, kinh doanh đang thực hiện:

4. Công suất lắp đặt:

- Tổng công suất tấm quang điện (kWp):

- Tổng sản lượng điện lưu trữ tại hệ thống lưu trữ điện (nếu có, kWh):

- Tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter (kW):

.....
5. Công suất sử dụng lớn nhất (kW) và công suất sử dụng trung bình (kW) của phụ tải tại thời điểm đăng ký.

6. Vị trí, điểm dự kiến đấu nối: (trước hay sau công tơ đo đếm điện hiện hữu)

7. Cấp điện áp đấu nối:

8. Phương án bảo đảm an toàn hệ thống điện:

9. Phương án xử lý sản lượng điện dư (*đánh dấu x vào phương án chọn*):

9.1.	Đồng ý bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đầu tư, lắp đặt công tơ điện có đo xa và kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của đơn vị điện lực, bảo đảm thiết bị phù hợp với quy định của pháp luật.	
9.2.	Không bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đối với việc kiểm định về an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.	

10. Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành:

II. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Đối với hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ:

a) Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

b) Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy.

2. Đối với tổ chức, cá nhân khác:

a) Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

b) Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định như quyết định chủ trương đầu tư dự án, giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, giấy phép hoặc đăng ký môi trường.

III. CAM KẾT

Nếu được cấp Giấy chứng nhận đăng ký phát triển, [*Tên tổ chức/cá nhân*] cam kết thực hiện xây dựng, lắp đặt, vận hành nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ như sau:

- Bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường trước và trong quá trình lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;

- Mua sắm, xây dựng, lắp đặt các thiết bị phục vụ phát điện bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định pháp luật. Không nhập khẩu các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều đã qua sử dụng;
- Thực hiện đúng tiến độ đã đăng ký phát triển tại điểm 10 Mục I nêu trên;
- Bảo đảm an toàn xây dựng, an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy trong quá trình vận hành;
- Không vi phạm các quy định trong quá trình phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ.

IV. THÔNG TIN TRẢ KẾT QUẢ HỒ SƠ

1. Tên cơ quan, tổ chức/hộ gia đình đăng ký:
2. Địa chỉ:
3. Đề nghị trả kết quả qua email:

Để có cơ sở triển khai thực hiện lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ, *[Tên tổ chức/cá nhân]* đề nghị Sở Công Thương tỉnh/thành phố... tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký phát triển theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

3. Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia

SỞ CÔNG THƯƠNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QTNB-DL03
	Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia	Ngày BH	/...../20..

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Giám đốc

1. MỤC ĐÍCH

- Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với các hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ, tổ chức, cá nhân phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia, cụ thể:

+ Hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà

tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất nhỏ hơn 100 kW có đấu nối với hệ thống điện quốc gia;

+ Tổ chức, cá nhân không phải hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt nhỏ hơn 1.000 kW và đấu nối với hệ thống điện quốc gia.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

- Quyết định số 609/QĐ-BCT ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- CB: Cán bộ
- QTNB: Quy trình nội bộ
- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý: Nghị định số 58/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới			
5.2	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính: không có			
5.3	Thành phần hồ sơ		Bản chính	Bản sao
5.3.1	Hộ gia đình sử dụng nhà ở riêng lẻ phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất nhỏ hơn 100 kW và đấu nối với hệ thống điện quốc gia	Thông báo theo Mẫu số 01	X	
		Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện	X	
		Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy... làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định pháp luật		X
5.3.2	Tổ chức, cá nhân	Thông báo theo Mẫu số 02	X	

	phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có công suất lắp đặt nhỏ hơn 1.000 kW và đấu nối với hệ thống điện quốc gia	Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.	X	
		Quyết định chủ trương đầu tư dự án		X
		Giấy phép xây dựng		X
		Văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy		X
		Kết quả nghiệm thu công trình xây dựng		X
		giấy phép hoặc đăng ký môi trường		X
5.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ			
5.5	Thời gian xử lý: Không quy định.			
5.6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang. - Qua dịch vụ bưu chính. - Nộp trực tuyến qua địa chỉ http://dichvucong.angiang.gov.vn (nếu đủ điều kiện áp dụng).			
5.7	Phí, Lệ phí: Không quy định			
5.8	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Kết quả
Bước 1	Nơi nộp hồ sơ	Tổ chức/ cá nhân	Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.
Bước 2	Trung tâm Phục vụ HCC	CB Tiếp nhận	Không quy định	- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ: - Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy). - In phiếu tiếp nhận hồ sơ. - Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).
Bước 3	Phòng Quản lý Năng lượng	Lãnh đạo Phòng	Không quy định	- Duyệt hồ sơ. - Chuyển Chuyên viên xử lý.

		Chuyên viên	Không quy định	- Kiểm tra hồ sơ, lưu hồ sơ theo dõi
Bước 4	Trung tâm Phục vụ HCC	CB Tiếp nhận	Không quy định	- Kết thúc quy trình thủ tục thông báo.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 01	Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia theo Mẫu số 01 quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP của Chính phủ.
	Mẫu số 02	Thông báo phát triển điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia theo Mẫu số 02 quy định tại Nghị định số 58/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Các hồ sơ như mục 5.3
2	Sổ theo dõi.

Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành.

Mẫu đơn/tờ khai đính kèm:**Mẫu số 01****HỘ GIA ĐÌNH
[TÊN CHỦ HỘ]****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO**Phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ
có đấu nối với hệ thống điện quốc gia của hộ gia đình**

Kính gửi:

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

Hộ gia đình [Tên chủ hộ] thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia gồm các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin hộ gia đình:

a) Tên chủ hộ:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:

d) Email (nếu có):

đ) Mã số khách hàng sử dụng điện:

2. Vị trí lắp đặt:

3. Thông tin mô tả sơ bộ về công trình xây dựng:

a) Kết cấu: Bê tông cốt thép/Khung thép/...; mái bê tông/mái tôn/

b) Chiều cao công trình:

c) Diện tích mái:

4. Công suất lắp đặt:

- Tổng công suất tấm quang điện (kWp):

- Tổng sản lượng điện lưu trữ tại hệ thống lưu trữ điện (nếu có, kWh):

- Tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter (kW):

5. Phương án xử lý sản lượng điện dư (đánh dấu x vào phương án chọn):

5.1.	Đồng ý bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đầu tư, lắp đặt công tơ điện có đo xa và kết nối với hệ thống thu thập dữ liệu từ xa của đơn vị điện lực, bảo đảm thiết bị phù hợp với quy định của pháp luật.	
5.2.	Không bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đối với việc kiểm định về an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.	

6. Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành:

II. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

2. Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà theo quy định pháp luật (nếu có) như giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy... làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định pháp luật.

III. CAM KẾT

Hộ gia đình [*Tên chủ hộ*] cam kết thực hiện xây dựng, lắp đặt, vận hành nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ như sau:

- Bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường trước và trong quá trình lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;
- Mua sắm, xây dựng, lắp đặt các thiết bị phục vụ phát điện bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định pháp luật. Không nhập khẩu các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều đã qua sử dụng;
- Thực hiện đúng tiến độ đã đăng ký phát triển tại điểm 6 Mục I nêu trên;
- Bảo đảm an toàn xây dựng, an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy trong quá trình vận hành;
- Không vi phạm các quy định trong quá trình phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN HỘ GIA ĐÌNH

(Ký, ghi rõ họ tên)

**TÊN TỔ CHỨC/
CÁ NHÂN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm

THÔNG BÁO

**Phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ
có đấu nối với hệ thống điện quốc gia của tổ chức, cá nhân**

Kính gửi:

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày tháng năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Điện lực về phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới.

[Tên Tổ chức/cá nhân] thông báo phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ có đấu nối với hệ thống điện quốc gia gồm các nội dung sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin về tổ chức/cá nhân:

a) Tên:

b) Địa chỉ:

c) Số điện thoại:

d) Email (nếu có):

đ) Mã số khách hàng sử dụng điện:

2. Vị trí lắp đặt:

3. Thông tin mô tả sơ bộ về công trình xây dựng:

a) Kết cấu: Bê tông cốt thép/Khung thép/...; mái bê tông/mái tôn/

b) Chiều cao công trình:

c) Diện tích mái:

4. Công suất lắp đặt:

- Tổng công suất tấm quang điện (kWp):

- Tổng sản lượng điện lưu trữ tại hệ thống lưu trữ điện (nếu có, kWh):

- Tổng công suất định mức của các bộ chuyển đổi nghịch lưu - inverter (kW):

5. Phương án xử lý sản lượng điện dư: Không bán sản lượng điện dư vào lưới điện của bên mua và chịu trách nhiệm đối với việc kiểm định về an toàn điện, tuân thủ các quy trình, quy chuẩn quản lý vận hành công trình điện và các quy định về điều kiện kỹ thuật, nghiệm thu an toàn theo quy định.

6. Thời gian dự kiến lắp đặt và thời gian hoàn thành:

II. HỒ SƠ KÈM THEO

1. Bản vẽ thiết kế lắp đặt nguồn điện.

2. Bản sao tài liệu liên quan đến công trình có mái nhà trong trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định như quyết định chủ trương đầu tư dự án, giấy phép xây dựng, văn bản nghiệm thu về phòng cháy chữa cháy, kết quả nghiệm thu công trình xây dựng, giấy phép hoặc đăng ký môi trường... làm căn cứ xác định công trình xây dựng đã được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định pháp luật.

III. CAM KẾT

[Tên tổ chức/cá nhân] cam kết thực hiện xây dựng, lắp đặt, vận hành nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ như sau:

- Bảo đảm an toàn công trình, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường trước và trong quá trình lắp đặt nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ;
- Mua sắm, xây dựng, lắp đặt các thiết bị phục vụ phát điện bảo đảm tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định pháp luật. Không nhập khẩu các tấm quang điện, thiết bị chuyển đổi điện một chiều thành điện xoay chiều đã qua sử dụng;
- Thực hiện đúng tiến độ đã đăng ký phát triển tại điểm 6 Mục I nêu trên;
- Bảo đảm an toàn xây dựng, an toàn môi trường, phòng cháy chữa cháy trong quá trình vận hành;
- Không vi phạm các quy định trong quá trình phát triển nguồn điện mặt trời mái nhà tự sản xuất, tự tiêu thụ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký, ghi rõ họ tên)

4. Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

SỞ CÔNG THƯƠNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QTNB-DL04
	Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	Ngày BH	/...../20..

MỤC LỤC

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Giám đốc

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với Đơn vị điện lực, nhà đầu tư đề nghị đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp trong phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;

- Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- CB: Cán bộ
- QTNB: Quy trình nội bộ
- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý: - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực.		
5.2	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính: không có		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
5.3.1	Tờ trình đề nghị phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP;	x	
5.3.2	Tài liệu về tư cách pháp lý của đơn vị điện lực, nhà đầu tư, bao gồm: Thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân, hộ chiếu còn hiệu lực, các giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với cá nhân; thông tin mã số doanh nghiệp đối với tổ chức;	x	
5.3.3	Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của đơn vị điện lực, nhà đầu tư gồm một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của đơn vị điện lực, nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.	x	
5.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ		

5.5	Thời gian xử lý: - Trong thời hạn 07 ngày (56 giờ) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Sở Công Thương lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP; - Trong thời hạn 05 ngày (40 giờ) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.			
5.6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang. - Qua dịch vụ bưu chính. - Nộp trực tuyến qua địa chỉ http://dichvucong.angiang.gov.vn (nếu đủ điều kiện áp dụng).			
5.7	Phí, Lệ phí: Không quy định			
5.8	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Nơi nộp hồ sơ	Tổ chức/ cá nhân	Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.
Bước 2	Trung tâm Phục vụ HCC	CB Tiếp nhận	04 giờ (0,5 ngày)	- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ: - Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy). - In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).
Bước 3	Phòng Quản lý Năng lượng	Lãnh đạo Phòng QLNL	04 giờ (0,5 ngày)	- Duyệt hồ sơ. - Chuyển Chuyên viên xử lý.
		Chuyên viên Phòng QLNL	36 giờ (4,5 ngày)	- Chuyên viên được phân công kiểm tra hồ sơ: + Kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ.

				+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ , hợp lệ theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP; Sở Công Thương có văn bản yêu cầu đơn vị điện lực, nhà đầu tư sửa đổi, bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng. Nếu không nộp bổ sung hồ sơ thì tiến hành trả hồ sơ. + Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có). + Lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP. + Lưu hồ sơ.
		Lãnh đạo Phòng QLNL	04 giờ (0,5 ngày)	- Ký duyệt hồ sơ. - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.
Bước 4	Lãnh đạo Sở Công Thương	Ban Giám đốc Sở	04 giờ (0,5 ngày)	- Ký duyệt báo cáo thẩm định. - Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.
Bước 5	Văn phòng Sở Công Thương	CB Văn thư	04 giờ (0,5 ngày)	- Đóng dấu văn bản. - Quét ký số. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh (Bản giấy/ bản số).
Bước 6	Ủy ban Nhân dân tỉnh	CB Văn thư	40 giờ (05 ngày)	- Tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến lãnh đạo chuyên môn. - Kết quả giải quyết TTHC được ký duyệt.
Bước 7	Trung tâm Phục vụ HCC	CB Tiếp nhận	Không quy định	- Trả kết quả cho đơn vị điện lực, nhà đầu tư

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 01	Tờ trình đề nghị phê duyệt danh mục (hoặc phê duyệt điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Các hồ sơ như mục 5.3
2	Báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP
3	Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP
4	Sổ theo dõi.
Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Thương mại, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành.	

Mẫu đơn/tờ khai đính kèm:

Mẫu số 01: Tờ trình đề nghị phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

TÊN TỔ CHỨC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

**Phê duyệt danh mục (hoặc phê duyệt điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới
điện trung áp, hạ áp**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh...

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;

(Tên Đơn vị điện lực/Nhà đầu tư) trình Sở Công Thương tỉnh thẩm định đề nghị phê duyệt danh mục (hoặc phê duyệt điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

I. THÔNG TIN DANH MỤC DỰ ÁN

1. Danh mục dự án bao gồm các thông tin: tên dự án, quy mô dự kiến (công suất, cấp điện áp, chiều dài,...), dự kiến (vốn đầu tư, nguồn vốn, tiến độ, khu vực cấp điện, nhu cầu sử dụng đất) theo phụ lục đính kèm.

2. Tên đơn vị điện lực/nhà đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ):.....

3. Sự cần thiết đầu tư, mục tiêu đầu tư; sự phù hợp với phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh.

Trường hợp tờ trình phê duyệt điều chỉnh danh mục: bổ sung thông tin tình hình triển khai dự án thuộc danh mục, tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Tài liệu về tư cách pháp lý của đơn vị điện lực, nhà đầu tư, bao gồm:

Thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân, hộ chiếu còn hiệu lực, các giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với cá nhân; thông tin mã số doanh nghiệp đối với tổ chức.

2. Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của đơn vị điện lực, nhà đầu tư gồm một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của đơn vị điện lực, nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính

của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.

(Tên Đơn vị điện lực/Nhà đầu tư) trình Sở Công Thương tỉnh ... thẩm định danh mục (hoặc điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục: Danh mục (hoặc điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

TT	Tên dự án	Quy mô dự kiến	Sơ bộ vốn đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Dự kiến tiến độ	Dự kiến khu vực cấp điện	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (ha)
1							
2							

5. Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

SỞ CÔNG THƯƠNG	QUY TRÌNH	Mã hiệu:	QTNB-DL05
	Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp	Ngày BH	/...../20..

MỤC LỤC

- 1. MỤC ĐÍCH
- 2. PHẠM VI
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
- 6. BIỂU MẪU
- 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Giám đốc

1. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự Tiếp nhận và trả kết quả thủ tục Điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với Đơn vị điện lực, nhà đầu tư đề nghị đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp trong phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Luật Điện lực số 61/2024/QH15;
- Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp

điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- CB: Cán bộ
- QTNB: Quy trình nội bộ
- TTPVHCC: Trung tâm Phục vụ hành chính công

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý: - Luật Điện lực số 61/2024/QH15; - Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực.		
5.2	Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính: không có		
5.3	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
5.3.1	Tờ trình đề nghị điều chỉnh danh mục dự án đầu tư theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP và thông tin tình hình triển khai dự án thuộc danh mục.	x	
5.3.2	Tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh (nếu có).	x	
5.4	Số lượng hồ sơ: 01 bộ		
5.5	Thời gian xử lý: - Trong thời hạn 07 ngày (56 giờ) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định, Sở Công Thương lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP; - Trong thời hạn 05 ngày (40 giờ) làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo thẩm định, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.		
5.6	Nơi tiếp nhận và trả kết quả: - Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh An Giang. - Qua dịch vụ bưu chính. - Nộp trực tuyến qua địa chỉ http://dichvucong.angiang.gov.vn (nếu đủ điều kiện áp dụng).		

5.7	Phí, Lệ phí: Không quy định			
5.8	Quy trình xử lý công việc:			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
Bước 1	Nơi nộp hồ sơ	Tổ chức/ cá nhân	Giờ hành chính đối với nộp hồ sơ trực tiếp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm PVHCC hoặc qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công.
Bước 2	Trung tâm Phục vụ HCC	CB Tiếp nhận	04 giờ (0,5 ngày)	- Kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu hồ sơ đầy đủ: - Tiếp nhận hồ sơ (bản số/bản giấy). - In phiếu tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả. - Chuyển phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ (bản giấy/ bản số).
Bước 3	Phòng Quản lý Năng lượng	Lãnh đạo Phòng QLNL	04 giờ (0,5 ngày)	- Duyệt hồ sơ. - Chuyển Chuyên viên xử lý.
		Chuyên viên Phòng QLNL	36 giờ (4,5 ngày)	- Chuyên viên được phân công kiểm tra hồ sơ: + Kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ , hợp lệ theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP; Sở Công Thương có văn bản yêu cầu đơn vị điện lực, nhà đầu tư sửa đổi, bổ sung hồ sơ trình Lãnh đạo phòng. Nếu không nộp bổ sung hồ sơ thì tiến hành trả hồ sơ. + Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có). + Lập báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP. + Lưu hồ sơ.

		Lãnh đạo Phòng QLNL	04 giờ (0,5 ngày)	- Ký duyệt hồ sơ. - Trình lãnh đạo Sở phê duyệt.
Bước 4	Lãnh đạo Sở Công Thương	Ban Giám đốc Sở	04 giờ (0,5 ngày)	- Ký duyệt báo cáo thẩm định. - Trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt.
Bước 5	Văn phòng Sở Công Thương	CB Văn thư	04 giờ (0,5 ngày)	- Đóng dấu văn bản. - Quét ký số. - Chuyển hồ sơ đến UBND tỉnh (Bản giấy/ bản số).
Bước 6	Ủy ban Nhân dân tỉnh	CB Văn thư	40 giờ (05 ngày)	- Tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến lãnh đạo chuyên môn. - Kết quả giải quyết TTHC được ký duyet.
Bước 7	Trung tâm Phục vụ HCC	CB Tiếp nhận	Không quy định	- Trả kết quả cho đơn vị điện lực, nhà đầu tư

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
1	Mẫu số 01	Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP.

7. HỒ SƠ LƯU

Hồ sơ lưu bao gồm các tài liệu sau:

TT	Tài liệu trong hồ sơ
1	Các hồ sơ như mục 5.3
2	Báo cáo thẩm định gồm các nội dung thẩm định theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 56/2025/NĐ-CP
3	Quyết định phê duyệt danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 56/2025/NĐ-CP
4	Sổ theo dõi.
Hồ sơ được lưu tại phòng Quản lý Năng lượng, thời gian lưu trữ theo quy định hiện hành.	

Mẫu đơn/tờ khai đính kèm:

Mẫu số 01: Tờ trình đề nghị phê duyệt điều chỉnh danh mục đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

TÊN TỔ CHỨC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:.....

....., ngày tháng năm

TỜ TRÌNH

Phê duyệt danh mục (hoặc phê duyệt điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh...

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 56/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch phát triển điện lực, phương án phát triển mạng lưới cấp điện, đầu tư xây dựng dự án điện lực và đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án kinh doanh điện lực;

(Tên Đơn vị điện lực/Nhà đầu tư) trình Sở Công Thương tỉnh thẩm định đề nghị phê duyệt danh mục (hoặc phê duyệt điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp.

I. THÔNG TIN DANH MỤC DỰ ÁN

1. Danh mục dự án bao gồm các thông tin: tên dự án, quy mô dự kiến (công suất, cấp điện áp, chiều dài,...), dự kiến (vốn đầu tư, nguồn vốn, tiến độ, khu vực cấp điện, nhu cầu sử dụng đất) theo phụ lục đính kèm.

2. Tên đơn vị điện lực/nhà đầu tư và các thông tin để liên lạc (điện thoại, địa chỉ):.....

3. Sự cần thiết đầu tư, mục tiêu đầu tư; sự phù hợp với phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong quy hoạch tỉnh.

Trường hợp tờ trình phê duyệt điều chỉnh danh mục: bổ sung thông tin tình hình triển khai dự án thuộc danh mục, tài liệu liên quan đến việc điều chỉnh (nếu có).

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BAO GỒM

1. Tài liệu về tư cách pháp lý của đơn vị điện lực, nhà đầu tư, bao gồm:

Thẻ Căn cước, thẻ Căn cước công dân, hộ chiếu còn hiệu lực, các giấy tờ chứng thực cá nhân khác đối với cá nhân; thông tin mã số doanh nghiệp đối với tổ chức.

2. Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của đơn vị điện lực, nhà đầu tư gồm một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của đơn vị điện

lực, nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu khác chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư.

(Tên Đơn vị điện lực/Nhà đầu tư) trình Sở Công Thương tỉnh ... thẩm định danh mục (hoặc điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp theo các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

Phụ lục: Danh mục (hoặc điều chỉnh danh mục) đầu tư lưới điện trung áp, hạ áp

TT	Tên dự án	Quy mô dự kiến	Sơ bộ vốn đầu tư	Nguồn vốn đầu tư	Dự kiến tiến độ	Dự kiến khu vực cấp điện	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (ha)
1							
2							